

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 10/06/2020**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	18001398	Lê Thị Kim	Anh	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
2	18001078	Tăng Nguyễn Thùy	Anh	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
3	18001007	Võ Hải	Anh	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
4	18000990	Đoàn Nguyễn Hoài	Dung	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
5	18000987	Tạ Ngọc Phong	Duy	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
6	18001073	Trần Duy	Hải	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
7	18001178	Huỳnh Quốc	Lâm	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
8	18000958	Trần Công	Lập	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
9	18001182	Nguyễn Phạm Thùy	Linh	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
10	18000951	Đào Ngọc Kim	Ngân	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
11	18000814	Trần Hoài Ngọc	Nhi	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
12	18001014	Trần Hà Kiều	Oanh	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
13	18000855	Nguyễn Thiên	Phúc	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
14	18001162	Đoàn Thị	Phụng	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
15	18005407	Nguyễn Hoàng Thiên	Quý	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
16	18001071	Lê Ngọc Khánh	Quỳnh	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
17	18000890	Phạm Minh	Thu	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
18	18001046	Nguyễn Xuân	Toan	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
19	18001001	Đặng Nguyễn Ngọc	Trâm	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
20	18000961	Võ Ngọc Bích	Trâm	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
21	18001168	Dương Thị Đoan	Trang	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
22	18000782	Nguyễn Lê Minh	Trang	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
23	18001088	Nguyễn Mỹ Đoan	Trang	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
24	18000940	Nguyễn Ngô Phương	Uyên	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
25	18000773	Cao Thanh	Vũ	18T4-NNA2	5,562,000	140,000	5,702,000	
26	18000919	Bùi Nguyễn Tường	Vy	18T4-NNA2	5,562,000	-	5,562,000	